



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171: _____ Y _____ NO

EXIT VISÁ #: X

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

728

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN THANH
Last Middle First

Current Address: Tổ 1 đội 3 HTX 15/3 Cuối Km 8 - Đaklak

Date of Birth: _____ Place of Birth: _____

Previous Occupation (before 1975) _____
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To _____
Years: 12 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>TRỊ MINH NGUYEN</u>	<u>friend</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



INTERNATIONAL RESCUE COMMITTEE, INC.

1801 WEST 17TH STREET • SANTA ANA, CA 92706-2392 • (714) 952-6912

OC# .14714

Date : October 9th 1990

Former ARVN Re-education Camp
over 12 years Potential Cat III

Ms. Anne Convery, JVAR for ODP
Consular Section-VPU
P.O. Box 58
American Embassy
APO San Francisco 96346

Subject : ODP application for Le van Thanh family of 3

Address : To I, Doi 3, Hop Tac Xa 15/3 Chu Kho Nia
Darlac, Viet Nam

Dear Ms. Convery :

Enclosed is the ODP Affidavit of Relationship, together with
supporting documents, executed by Nguyen Minh Tri
for His brother in law & family

Mr. Nguyen Minh Tri resides as follows :

Please assign an IV Number to this file and advise
which additional documents are required .

Yours very truly,

Alicia Cooper
Alicia Cooper
Director

AC : CH

Encl : US citizen No 12266253 and Release paper from Re-education Camp of PA

CC : IRC-NY

OVERSEAS
OFFICES

Bangkok Beirut Brussels Geneva Hong Kong Kathmandu Madrid Mogadishu Montreal Munich Paris Peshawar Rome Taipei Vienna
Contributions to the International Rescue Committee are tax deductible

- * HOOCHERNE
Chairman
- * ANGER BIDDLE DUAT
Honorary Chairman
- * JOHN C. WHITEHEAD
President
- * JAMES T. SHERWIN
Chairman, Executive Committee
- * H. WILLIAM FITELSON
Chairman, Planning Committee
- * RICHARD M. HAMMER
Chairman, Finance Committee, Treasurer
- * GARRET G. ACKERSON, JR.
Vice President, Europe
- * RALPH M. BARUCH
Vice President
- * MORTON I. HAMBURG
Vice President & General Counsel
- * MRS. EDWARDS LANDRETH
Vice President
- * CECIL R. LYON
Vice President
- * BAYARD RUSTIN
Vice President, International
- * DAVID SHER
Vice President
- * MRS. LAWRENCE COPLEY THAW
Vice President
- * IV. ULLMANN
Vice President, International
- * EDWIN J. WESELY
Vice President
- * MRS. ANDREW GOODMAN
Secretary
- CHARLES STERNBERG
Executive Director
- ALTON KASTNER
Deputy Director
- ROBERT F. DE VECCHI
Deputy Director, Operations
- BERNARD MAXELBAUM
Controller
- BOARD OF DIRECTORS
- THE OFFICERS AND
- Nancy Abraham
- Mrs. Rose Becker
- Richard F. Blanchard
- * Mrs. Donald M. Binkes
- Edward Brooks
- Sol C. Chablin
- * Anthony D. Duke
- Mrs. Ralph Elison
- Mrs. Jeanne R. Ferns
- Clifford Forster
- Muriel Fox
- Carl Gershman
- Simon Golat
- Walter Goldwater
- Philip Gordon
- Herbert G. Grant
- Francis R. Grant
- Leonard Gross
- Allan Grover
- Joan I. Hamburg
- Jolie B. Hammer
- Irving Howe
- George F. Hinz
- Jacob E. Javits
- Paul C. Jones
- Tom Kahn
- Francis L. Kellogg
- Mrs. Irene Kirasano
- Philip K. Lee, M.D.
- * Mrs. Margery Levenstein
- Mrs. Dolores Smith Levan
- Winston Lord
- Mrs. Carr Boothe Luce
- Stanley Marcus
- * Leonard H. Marks
- B. F. McLaurin
- * Walter C. Meears
- Allen Moore
- Bess Myerson
- Peter A. Nathan, M.D.
- * Lionel H. Omer
- Clairborne Pell
- Ralph A. Pfeiffer, Jr.
- John Richardson
- John P. Roche
- Felix Rohatyn
- * Orrin Root
- Howard A. Ruth, M.D.
- Richard F. Saubmann
- Isidore M. Sora
- Alben Shanley
- Jackie Steinman
- Mrs. H. Gilbert Smith
- Stephen J. Solari
- Carl Spieckopf
- James C. Strickley, M.D.
- * Charles J. Tannenbaum
- * William J. Vander Horst
- Mary Bala Varig
- Mrs. Ben J. Wainwright
- * Leonard L. Weiner, M.D.
- Peter W. Weiss
- Christy S. Williams
- John H. B. Wynn
- * EXECUTIVE COMMITTEE

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 344 /XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông Lê Văn Thanh

Hiện ở: Tổ 1 đ. 3, h. p. tá. xã 15/3, Cuôn K. m. 1, Đ. Á. L. Á.

1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 02 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 01 hộ chiếu cho gia đình, số:

4007 / cũ 4001 / 2109

(quá hạn theo)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H28 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo đề ông yên tâm./.

Thưa Bà:

Xin Bà Liên lạc ở địa chỉ:

TRỊ MINH NGUYỄN

đm 1994

V.C

Lưu

Thành thật cảm ơn Bà.

6380
7.276
ĐNV

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 344 /XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông Lê Văn Thanh

Hiện ở: Tổ 1 đ. 3 h. p. tá xã 15/3 Cầu Kè, Đ. L. Ác

1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 02 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 01 hộ chiếu cho gia đình, số:

4007 / cũ 4001 / 9129

(quá hạn theo)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số 428 chuyển Bộ Ngoại giao đề chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo đề ông yên tâm./.

Hà Nội, ngày 26 tháng 1 năm 1994

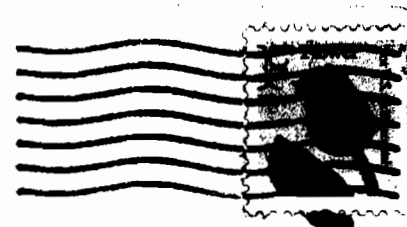
TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Trần Văn

T. NGUYEN

LÊ VĂN THANH



Thư báo H28.
đã ghi số có exit.
không cần gửi lại
16/4

Mrs KHUC MINH THO
P.O. Box 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Kính

THƯA BÀ,
T.T. THANH CÓ NHỜ TÔI CHUYỂN SANG
O.D.P. Ở THÁI LAN BÀN SẠO GIẤY TỜ
GIỐNG NHƯ TÔI GỞI ĐẾN BÀ, NHƯ VẬY
CÓ ĐÚNG KHÔNG? T.T. THANH VÀ GIA ĐÌNH
CÓ CẦN ĐƯỢC LẬP HỒ SƠ BẢO LÃNH KHÔNG?
CẢM ƠN BÀ.

Thư

Tôi xin chuyển đến Bà giấy lý lịch của Cựu Trung Tá
Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa Lê Văn Thành, hiện cư ngụ
tại :

Tổ I, Đội 3, Hợp Tác Xã 15/3

Cuôr-Knia

Ban Mê Thuột

Việt Nam

Trung Tá Thành, số quân 60A/211374, Khóa 17 Sĩ Quan
Đà Lạt, Chức vụ cuối cùng là:

Liên Đoàn Trưởng

Liên Đoàn 611 Lưu Động Địa Phương

Tiểu Khu Quảng Nam

học tập cải tạo từ : 2-4-75

đến : 1-88

Trung tá Thành cho biết Ông đã nộp đơn ở VN vào tháng 10-89.

Kính nhờ Bà can thiệp cho Trung Tá Thành và gia đình
sớm được sang định cư ở Mỹ.

Thành thật cảm ơn Bà,

Trì Minh Nguyễn

TB: Trung Tá Thành là em rể của tôi,

Địa chỉ liên lạc là:

Trì Minh Nguyễn

Nov 16, 89

Kính gửi Bà:

Khúc Minh Thơ

P.O. Box 5435

Arlington, VA 22205-0635

Thưa Bà:

Tôi xin chuyển đến Bà giấy lý lịch của Cựu Trung Tá Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa Lê Văn Thành, hiện cư ngụ tại :

Tổ I, Đội 3, Hợp Tác Xã 15/3
Cuôr-Knia
Ban Mê Thuột
Việt Nam

Trung Tá Thành, số quân 60A/211374, Khóa 17 Sĩ Quan Đà Lạt, Chức vụ cuối cùng là:

Liên Đoàn Trưởng
Liên Đoàn 611 Lưu Động Địa Phương
Tiểu Khu Quảng Nam

học tập cải tạo từ : 2-4-75
đến : 1-88

Trung tá Thành cho biết Ông đã nộp đơn ở VN vào tháng 10-89.

Kính nhờ Bà can thiệp cho Trung Tá Thành và gia đình sớm được sang định cư ở Mỹ.

Thành thật cảm ơn Bà,

Trì Minh Nguyễn

TB: Trung Tá Thành là em rể của tôi,
Địa chỉ liên lạc là:
Trì Minh Nguyễn
25162 Pizarro Rd
El Toro, Ca. 92630

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN TỈNH QUẢNG
TRẠI: TRÊN LÃNH
-) (-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

Số: 244/GRT

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966/BCA/Tingày 31.5.1961 của Bộ nội vụ
Thị lệnh quyết định số: 2967/27.11.1967 của UBND tỉnh QUẢNG

NAY CẤP GIẤY RA TRẠI CHO ANH

Họ và tên : LÊ VĂN THÀNH Sinh năm 1940
Sinh quán : Phong điền - Đình trí thiên
Trú quán : Chư khơ nia - Đắc Lắc
Cao, tổi : Trung tá liên đoàn trưởng địa phương quân
Bắt ngày : 02.4.1975 án phạt: TTCT
Nay về cư trú tại: Tổ 1-Đội 3-Hợp tác xã 15.3 Chư khơ nia Đắc Lắc.

NHẬN KẾT QUẢ TRÌNH CẢI TẠO

Tư tưởng: Thấy được sự khoan hồng nhân đạo của Đảng và
nhà nước ta, ăn năn hối cải.
Lao động: Cố gắng tham gia đều, đạt chất lượng.
Nội quy: Chưa sai phạm gì lớn./.
Đường lối phải trình diện tại UBND xã chư khơ nia Đắc Lắc
Trước, ngày 13 tháng 1 năm 1968.

Họ và tên, chữ ký
Người được cấp giấy

ngày 02 tháng 1 năm 1968

GIÁM TRƯỞNG

NGUYỄN THANH TÂN

Lê Văn Thành,

BẢN KHAI LÝ LỊCH

I- SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

Họ và tên LÊ VĂN THANH
Các tên khác Không
Ngày tháng năm sinh 11 tháng 9 năm 1940
Nguyên quán Làng Hòa Viên - Huyện Phong Điền - Tỉnh Thừa Thiên
Sinh quán Đã lạc
Trú quán Tổ 1 tổ 3 Hợp Tác xã 15/3 Cầu-Kiến
Quốc tịch Việt Nam Dân tộc Kinh
Tôn giáo Thiên chúa giáo
Trình độ văn hóa 12/12
Thành phần gia đình Đơn
Trình độ ngoại ngữ Không biết tiếng Anh
Nghề nghiệp và nơi làm việc hiện nay Làm nông tại Hợp Tác xã 15/3 Cầu-Kiến

II- QUAN HỆ GIA ĐÌNH

(cha, mẹ, anh, chị, vợ, chồng, con)

Cha : Lê Văn Kinh sinh năm 1914 tại Hòa Viên - Phong Điền - Thừa Thiên - là nông dân làm ruộng - gần năm năm trước - gia đình năm 1972 - hiện ở nhà vì thế khu vực Kien - Trú tại 50/15 đường Hải Hồ - Thành phố Quận 1 - Đà Nẵng

Mẹ : Võ Thị Ngụ sinh năm 1924 - bán hàng nhỏ tại chợ Đồng Đa - Đà Nẵng - hiện ở cùng địa chỉ với cha.

Em * Lê Văn Quý sinh năm 1946 tại Huế - Nghề quân nhân - Chi Khu Quảng Trị - Tiểu Khu Quảng Trị - hiện ở tại Phường 9 Quận 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

* Lê Thị Diễm Hồng sinh năm 1949 tại Huế - Ban binh mĩ - hiện sống với chồng tại Đà Nẵng -

* Lê Văn Thi sinh năm 1951 tại Huế - Đạp xích lô - hiện sống cùng với vợ con tại nhà của cha mẹ ở Đà Nẵng

* Lê Thị Hồng sinh năm 1955 Tại Huế. Bà bà
mẹ Thừa Sơn rồi chồng Tại Đà Nẵng

* Nguyễn Thị Hòa sinh năm 1943 Tại Đắk Lắk - Bà mẹ
Thuật. Trước giải phóng là Sage Femme d'état. Nay
làm nông tại Tổ 1 ấp 3 Hấp Tại Xã 15/3 Cưê Krê
Đắk Lắk.

Còn 4/ Lê Thị Nguyễn Phụng sinh năm 1965 Tại Huế.
Trình độ văn hóa lớp 9/12 Thừa Sơn rồi chồng Tại
Đà Nẵng.

2/ Lê Nguyễn Dung sinh năm 1966 Tại Huế. Trình độ
văn hóa lớp 7/12 Thừa Sơn rồi vợ Tại Cưê Krê
Lâm Nông.

3/ Lê Thị Nguyễn Thủy sinh năm 1957 Tại Quảng Trị
Trình độ văn hóa lớp 7/12 - Lâm Nông - Thừa Sơn
Tại Cưê Krê. Cũng là chị với cha mẹ.

4/ Lê Thị Nguyễn Thảo sinh năm 1969 Tại Quảng Trị
Trình độ văn hóa lớp 9/12 - Thợ may. Thừa Sơn
Tại Cưê Krê. Cũng là chị với cha mẹ.

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

11

12

13

14

15

16

17

18

19

20

21

22

23

24

25

26

27

28

29

30

31

32

33

34

35

36

37

38

39

40

41

42

43

44

45

46

47

48

49

50

51

52

53

54

55

56

57

58

59

60

61

62

63

64

65

66

67

68

69

70

71

72

73

74

75

76

77

78

79

80

81

82

83

84

85

86

87

88

89

90

91

92

93

94

95

96

97

98

99

100

2. QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG BẢN THÂN:

- * Từ nhỏ đến khi lên học tại Huế và học tập trường binh 12/12 (Tà Tài Đôn phần) năm 1950 - Sau đó đến quân sự ở vùng 18 Diên Khánh Đà Lạt tháng 12/1950.
- * Từ 1950 - 1963: Sinh viên ở quân khu 17 Trường Võ bị Đà Lạt.
- * 1963 - 1965: Thiếu úy Đại đội trưởng Trung đoàn 2 - Sư đoàn 1.
- * 1965 - 1967: Trung úy Tiểu đoàn phó Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 2 Sư đoàn 1 Bộ binh.
- * 1967 - 1968: Đại úy Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 2 Trung đoàn 9 Sư đoàn 1 Bộ binh.
- * tháng 10/1968 đến tháng 12/1973: Quản trưởng kiêm chỉ huy trưởng các quân Mạ Lữ, Tổng Hả Tiểu khu Quảng Trị.
- * 1969: Thiếu tá Quản trưởng.
- * 1972: Trung tá Quản trưởng.
- * tháng 12/73 đến tháng 12/74: Trung tá Trung đoàn Phó Trung đoàn 51 thuộc Sư đoàn 1 Bộ binh.
- * Tháng 12/74 đến nay giữ chức: Trung tá Liên đoàn trưởng Liên đoàn 11/Lưu động địa phương thuộc Tiểu khu Quảng nam.

4. CAM ĐOAN:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng và thật. Nếu có gì sai, tôi xin chịu trách nhiệm.

Xác nhận của chính quyền
địa phương

Cuộc KNĐ, ngày 20 tháng 10 năm 1989
Người khai ký tên

Lê Văn Hải

10/4/1985 đến tháng 1/1988: Học Tập
Cải Tạo

Ngày 8 tháng 1 năm 1988: Được phóng
thiết trở về gia đình tại
1/Đầu tam nòng Dải Tả 1 xã 3 Huyện Diên
15/3 - Cầu Khe Diên.

Cải tạo học Quan Diên qua.

* Khoa 9 Đại tá Trưởng: Từ tháng 8 đến tháng
8 năm 1964. Học Đại tá Trưởng, Bộ Phòng
Thị trấn

* Khoa 9 Tiểu đoàn Trưởng: Từ tháng 8 đến
tháng tháng 10 năm 1966. Học Đại tá Trưởng
Đại học quân sự Diên.

* Khoa 2 quân chính: Từ tháng 10 đến

tháng 10 năm 1968. Học Đại tá Trưởng
Quân Y Sài Gòn.

Ghi chú

Cấp chức cuối cùng trước ngày giải phóng:

LÊ VĂN THANH

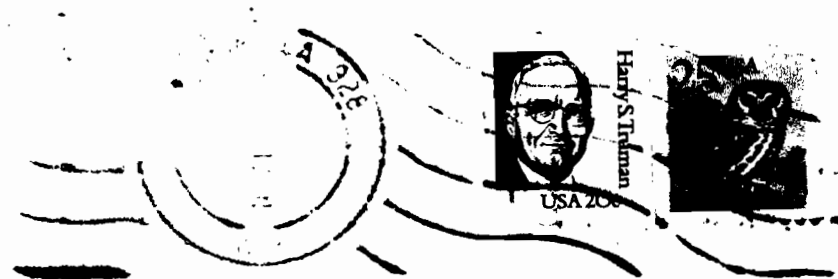
Số quân: 00A/211374

Trung tá Liên đoàn Trưởng

Liên đoàn 911 Lữ đoàn địa phương

Tiểu khu Quảng Nam

TRI MINH NGUYEN



NOV 2 1989

Mrs KHUC MINH THO
P.O. Box 5435
ARLINGTON
VA 22205-0635

CONTROL

☒ Card
☒ Doc. Request; Form
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ CDP/Date _____
☐ Membership; Letter

9/12/89